

Bản án số: 163/2020/HNGĐ -ST
Ngày: 30/12/2020
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Ngô Tiến Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1120/TLST - HNGĐ ngày 08/10/2020 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Thanh H**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 34 Nguyễn Thiện Thuật, phường TL, TP. Z, tỉnh Khánh Hòa

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Hoa C**, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: 27 đường 7B, PL, TP. Z, tỉnh Khánh Hòa

Chỗ ở hiện nay: Căn hộ 7.11, chung cư CT1, khu đô thị VCN PH, PH, TP. Z, tỉnh Khánh Hòa.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Lê Thị Thanh H trình bày: Bà và ông Nguyễn Hoa C tự nguyện kết hôn vào năm 2012 tại UBND phường PL, TP. Z. Tuy nhiên sau một thời gian chung sống bà nhận ra rằng hai vợ chồng không hợp nhau về quan điểm, tính cách cũng như lối sống. Vợ chồng bà thường xuyên cãi vã và mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng, mặc dù gia đình hai bên cũng như bạn bè đã nhiều lần khuyên bảo nhưng vẫn không có kết quả. Không khí gia đình luôn nặng nề, không thể chia sẻ niềm vui hay nỗi buồn với nhau, đời sống vợ chồng rất lạnh nhạt, hờ hững. Bà cảm thấy đời sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể kéo dài cuộc sống vợ chồng, vì vậy bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Hoa C để giải thoát cho cả hai.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Lê An N , sinh ngày 08/12/2014. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Z đã tiến hành cấp, tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Nguyễn Hoa C , nhưng ông C vắng mặt và có đơn đề nghị hòa giải, xét xử vắng mặt, do đó Tòa án không thể lấy lời khai cũng như tiến hành hòa giải được.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z phát biểu ý kiến:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Lê Thị Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Hoa C ; Giao con chung là Nguyễn Lê An N , sinh ngày 08/12/2014 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị Thanh H và ông Nguyễn Hoa C đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh H và bị đơn ông Nguyễn Hoa C tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân phường PL , thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 70/2012, quyển số 01/2012. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà H thì đời sống vợ chồng giữa bà và ông C phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có hạnh phúc, do không hợp nhau về quan điểm, tính cách cũng như lối sống, đời sống vợ chồng rất lạnh nhạt, không thể chia sẻ niềm vui hay nỗi buồn với nhau và không quan tâm đến nhau. Mặc dù đã cố gắng rất nhiều và gia đình hai bên cũng đã nhiều lần khuyên bảo nhưng không có kết quả. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Hoa C.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo qui định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình 2015 thì vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau, có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Việc bà H và ông C không thể chia sẻ niềm vui hay nỗi buồn với nhau, không quan tâm đến nhau và đời sống vợ chồng lạnh nhạt, không còn tình cảm yêu thương nhau là đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ, chồng, làm cho mục đích

hôn nhân không đạt được. Đồng thời, ông C đã được Tòa án cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tổng tụng của Tòa án nhưng vắng mặt, không đến Tòa án để tiến hành hòa giải, chứng tỏ ông C đã bỏ mặc không quan tâm đến hạnh phúc gia đình, không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng làm cho mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị Thanh H.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn Lê An N, sinh ngày 08/12/2014 là con gái, hiện tại đang sinh sống cùng với bà H và bà H có nguyện vọng tiếp tục được nuôi dưỡng cháu N. Đồng thời trong đơn đề nghị hòa giải và xét xử vắng mặt, ông C cũng không có nguyện vọng yêu cầu được nuôi con chung. Do đó yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung của bà H là có cơ sở và phù hợp nên chấp nhận. Bà H không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Lê Thị Thanh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 227, 228 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;
Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; bà Lê Thị Thanh H được ly hôn với ông Nguyễn Hoa C.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Lê An N, sinh ngày 08/12/2014 cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà H không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà H, ông C có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà H không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Thanh H phải nộp 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0017489 ngày 08/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z. Bà Lê Thị Thanh H đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị Thanh H và ông Nguyễn Hoa C được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Z;
- THADS Tp. Z;
- UBND phường PL, TP. Z(ĐKKH số 70/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hạng